**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH QUẢNG TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND *Quảng Trị, ngày tháng 11 năm 2021*

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2021 và Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2022**

Kính gửi: HĐND tỉnh khóa VIII - kỳ họp thứ 6

Thực hiện quy định của Luật Ngân sách nhà nước, UBND tỉnh báo cáo tình thực hiện dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi NSĐP năm 2021 và dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi NSĐP năm 2022 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN,**

**CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021**

Ngay từ đầu năm 2021, dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đến toàn bộ các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội; tiêu thụ hàng hóa giảm sút; sản xuất kinh doanh bị ngưng trệ, nhất là trong một số lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, vận tải. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu, dịch bệnh tả lợn Châu Phi, viêm da nổi cục ở trâu, bò… tiếp tục diễn biến phức tạp và hậu quả của thiên tai, lũ lụt, sạt lở năm 2020 ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh, đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND tỉnh; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của UBND tỉnh; sự nổ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân trong toàn tỉnh thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe của nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tập trung khắc phục hậu quả bão lũ, tái thiết lại sản xuất, ổn định cuộc sống sinh hoạt và sinh kế cho người dân bị thiệt hại. Huy động có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm; nhờ đó kinh tế - xã hội của tỉnh chuyển biến tích cực; trong đó thu, chi ngân sách đạt được kết quả như sau:

**I. VỀ NHIỆM VỤ THU NSNN NĂM 2021**

**1. Kết quả thực hiện dự toán thu NSNN đến ngày 31/10/2021**

a) Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 31/10/2021: 4.533,598 tỷ đồng/DT 3.450 tỷ đồng, đạt 131% dự toán địa phương và 158% dự toán Trung ương, bằng 163% cùng kỳ năm 2020; Trong đó:

- Thu nội địa: 3.198,922 tỷ đồng/DT 2.970 tỷ đồng, đạt 108% dự toán địa phương và 134% dự toán Trung ương, bằng 131% cùng kỳ năm 2020; Trong đó:

+ Ngân sách địa phương hưởng: 2.887,749 tỷ đồng, đạt 113% dự toán địa phương và 143% dự toán Trung ương, bằng 134 % cùng kỳ năm 2020. Loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thu ngân sách địa phương đưa vào cân đối là 1.799,835 tỷ đồng/DT 1.600,7 tỷ đồng, đạt 112% dự toán địa phương và 121% dự toán Trung ương, bằng 140% cùng kỳ năm 2020.

+ Ngân sách cấp tỉnh hưởng: 1.398,818 tỷ đồng/DT 1.605,09 tỷ đồng, đạt 87% dự toán địa phương. Loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các khoản cấp lại, thu nội địa ngân sách cấp tỉnh hưởng: 999,358 tỷ đồng/DT 1.041,09 tỷ đồng, đạt 96% dự toán địa phương.

- Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu: 1.327,028 tỷ đồng/DT 480 tỷ đồng, đạt 276% dự toán địa phương và Trung ương, bằng 441% so với cùng kỳ 2020.

- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: Đảm bảo theo dự toán được giao.

**2. Ước thực hiện thu NSNN năm 2021**

Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện đến 31/12/2021: 5.080,388 tỷ đồng/DT 3.450 tỷ đồng, đạt 147% dự toán địa phương và 178% dự toán Trung ương; Trong đó:

- Thu nội địa: 3.668,84 tỷ đồng/DT 2.970 tỷ đồng, đạt 124% dự toán địa phương và 154% dự toán Trung ương, trong đó:

+ Ngân sách địa phương hưởng: 3.290,78 tỷ đồng, đạt 129% dự toán địa phương và 163% dự toán Trung ương. Loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thu ngân sách địa phương đưa vào cân đối là 2.038,78 tỷ đồng/DT 1.600,7 tỷ đồng, đạt 127% dự toán địa phương và 138% dự toán Trung ương.

+ Ngân sách cấp tỉnh hưởng: 1.650 tỷ đồng/DT 1.605,09 tỷ đồng, đạt 102,8% dự toán địa phương. Loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các khoản cấp lại, thu nội địa ngân sách cấp tỉnh hưởng: 1.190 tỷ đồng/DT 1.041,09 tỷ đồng, đạt 114% dự toán địa phương.

- Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu: 1.400 tỷ đồng/DT 480 tỷ đồng, đạt 292% dự toán địa phương và 292% dự toán Trung ương.

- Thu đóng góp: 11.548 tỷ đồng

**II. VỀ NHIỆM VỤ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021**

**1. Tình hình thực hiện dự toán chi NSĐP đến ngày 31/10/2021**

Tổ̉ng chi ngân sách địa phương đến ngày 31/10/2021: 6.830,022 tỷ đồng/DT 9.161,970 tỷ đồng, đạt 75% dự toán địa phương và 80% dự toán Trung ương, bằng 99% so với cùng kỳ năm trước; Trong đó:

\* Chi cân đối ngân sách: 4.732,859 tỷ đồng đạt 72% dự toán địa phương và 78% dự toán Trung ương, bằng 99% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đầu tư phát triển: 761,691 tỷ đồng/DT 1.400,71 tỷ đồng, đạt 54% dự toán địa phương và 73% dự toán Trung ương và bằng 99% cùng kỳ năm trước.

- Chi thường xuyên: 3.970,215 tỷ đồng / DT 4.874,521 tỷ đồng, đạt 81% so với dự toán địa phương và 81% dự toán Trung ương, bằng 99% so với cùng kỳ năm trước; Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề đạt 75% dự toán; chi sự nghiệp khoa học công nghệ đạt 76% dự toán; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường đạt 76% dự toán địa phương.

\* Chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ ngân sách Trung ương hỗ trợ bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương: 975,010 tỷ đồng/ DT 2.488,766 tỷ đồng đạt 39% dự toán địa phương và 39% dự toán Trung ương, bằng 79% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thực hiện đạt thấp, nguyên nhân chủ yếu do tình hình chậm giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển chi thực hiện các dự án, nhiệm vụ; trong đó giải ngân nguồn vốn nước ngoài rất thấp do các dự án chưa giải ngân, hoặc đã giải ngân nhưng chưa thực hiện ghi thu, ghi chi vào ngân sách.

**2. Ước thực hiện chi NSĐP năm 2021:**

Tổng chi NSĐP ước thực hiện: 12.020,292 tỷ đồng/DT 9.161,970 tỷ đồng, đạt 131% dự toán địa phương và 140% dự toán Trung ương, bằng 100% so với cùng kỳ năm trước; Trong đó, một số khoản chi cụ thể như:

\* Chi cân đối ngân sách: 8.848,834 tỷ đồng đạt 135% dự toán địa phương và 146% dự toán Trung ương, bằng 137% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đầu tư phát triển: 2.422,2 tỷ đồng/DT 1.400,71 tỷ đồng, đạt 173% dự toán địa phương và 232% dự toán Trung ương và bằng 198% cùng kỳ năm trước.

- Chi thường xuyên: 6.419,005 tỷ đồng / DT 4.874,521 tỷ đồng, đạt 132% so với dự toán địa phương và 131% dự toán Trung ương, bằng 123% so với cùng kỳ năm trước; Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề đạt 110% dự toán; chi sự nghiệp khoa học công nghệ đạt 176% dự toán; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường đạt 185% dự toán địa phương.

Chi cân đối ngân sách đã bao gồm chi ngoài dự toán từ nguồn dự phòng; các nhiệm vụ chi năm 2020 chưa thực hiện chuyển nguồn sang năm 2021; đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh về phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo an sinh xã hội. Chi thường xuyên tăng chủ yếu là tăng chi từ nguồn dự phòng ngân sách các cấp và các nguồn lực khác của ngân sách địa phương được huy động để chi cho công tác phòng chống dịch bệnh và tăng chi thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội.

- Chi thực hiện các CTMT quốc gia, CTMT, nhiệm vụ từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung (bao gồm chi thực hiện các dự án từ nguồn vốn nước ngoài; các nhiệm vụ chi năm 2020 chưa thực hiện chuyển nguồn sang năm 2021): 2.673,847 tỷ đồng, đạt 107% dự toán và bằng 112% so với cùng kỳ năm trước.

**3. Tình hình vay và trả nợ các khoản vay năm 2021:**

- Số dư nợ đến ngày 31/12/2020 ước thực hiện: 109,833 triệu đồng (Trong đó, vay NHPT: 49,5 tỷ đồng; vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước: 60,333 tỷ đồng).

- Ước thực hiện vay năm 2021: 57,717 tỷ đồng (Trog đó, vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước: 57,717 tỷ đồng).

- Số nợ gốc phải trả trong năm 2021: 33,041 tỷ đồng.

- Số dư nợ ước đến ngày 31/12/2021: 134,509 tỷ đồng (vay NHPT: 21 tỷ đồng; Vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước: 113,509 tỷ đồng).

**III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN THU NSNN, CHI NSĐP NĂM 2021**

**1. Nhiệm vụ thu NSNN:**

Để triển khai thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2021, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương bám sát chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu NSNN năm 2021, Nghị quyết số 83/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh Quảng Trị về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành chương trình công tác trọng tâm năm 2021 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý thuế, động viên và phát triển nguồn thu, tăng số thu ngân sách. Các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý thu trong công tác thu ngân sách; tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc các nhà đầu tư, doanh nghiệp và thực hiện quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, quyết tâm phấn đấu hoàn thành cao nhất dự toán thu NSNN đã được giao.

Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của không ít doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn. Đồng thời thực hiện một số chính sách của Nhà nước về miễn, giảm thuế và một số khoản thu ngân sách khác nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người nộp thuế bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 như Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của UBTV Quốc hội về ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19; Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 làm giảm nguồn thu thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền thuê đất, thu từ hộ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, trong năm một số khoản thu đột biến, góp phần tăng thu NSNN như thu từ các hoạt động xuất nhập khẩu, vãng lai đầu tư xây dựng điện gió, tiền thuê đất nộp một lần cho cả thời gian thuê, thu thuế thu nhập cá nhân do hoạt động chuyển nhượng bất động sản, lệ phí trước bạ từ chuyển nhượng bất động sản và mua xe ô tô. Số thu NSNN trên địa bàn 10 tháng năm 2021 đã hoàn thành vượt dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm và hoàn thành vượt chỉ tiêu tổng thu NSNN trên địa bàn 4.500 tỷ đồng theo Nghị quyết số 90/2021/NQ-HĐND ngày 16/07/2021 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2021.

Một số khoản thu không hoàn thành dự toán như: thuế bảo vệ môi trường, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương quản lý. Đối với thu doanh nghiệp nhà nước địa phương quản lý không đạt dự toán giao là do Công ty cổ phần Thương mại Quảng Trị cổ phần hóa chuyển sang khu vực ngoài quốc doanh (là đơn vị có số nộp hàng năm chiếm tỷ trọng cao trong khu vực DNNN địa phương).

Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết và các khoản thu phát sinh tăng đột biến, thu nội địa năm 2021 chỉ tăng 6% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nhìn chung, nguồn thu nội địa từ hoạt động sản xuất kinh doanh còn hạn chế, do năng lực nội tại, quy mô nền kinh tế của tỉnh vẫn còn nhỏ, sức cạnh tranh và nguồn lực đầu tư vào tỉnh còn thấp; khu vực ngoài quốc doanh chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.

**2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi NSĐP**

UBND tỉnh tập trung chỉ đạo điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, đúng chế độ quy định, tiết kiệm, hiệu quả. Nhìn chung, các nhiệm vụ chi ngân sách 10 tháng đầu năm 2021 được đảm bảo theo dự toán và tiến độ triển khai thực hiện của các chủ đầu tư, đơn vị sử dụng ngân sách; đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ cấp bách và một số nhiệm vụ cấp thiết phát sinh ngoài dự toán; đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội.

Hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán, tiết kiệm các khoản chi ngân sách; chủ động dành nguồn cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo các chế độ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh; chế độ đặc thù; chi hỗ trợ tiền ăn và bồi dưỡng chống dịch Covid-19 trong 5 ngày Tết Nguyên đán năm Tân Sửu 2021[[1]](#footnote-1); huy động các nguồn lực đảm bảo kinh phí cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và hỗ trợ các huyện, thành phố kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026[[2]](#footnote-2); phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2020 cho các đơn vị, địa phương thực hiện khôi phục khẩn cấp thiệt hại do thiên tai trong sản xuất nông nghiệp, khắc phục cấp bách cơ sở hạ tầng thiết yếu bị hư hỏng nặng do bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất theo quy định; ...

Quản lý, sử dụng dự phòng NSĐP theo đúng quy định của Luật NSNN; chủ động sử dụng nguồn dự phòng để chi phòng, chống dịch; phòng, chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi cấp bách, phát sinh

**PHẦN THỨ HAI**

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN,**

**CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2022, kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2022-2024;

Căn cứ Quyết định giao dự toán năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện dự toán ngân sách 10 tháng và ước thực hiện cả năm 2021, UBND tỉnh xây dựng dự toán thu NSNN, chi NSĐP năm 2022 báo cáo HĐND tỉnh như sau:

**I. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2022: 4.125,5 tỷ đồng, tăng 20% so với dự toán Trung ương giao[[3]](#footnote-3); Trong đó:

1. Xây dựng dự toán thu nội địa

Tổng thu nội địa năm 2022: 3.475,5,5 tỷ đồng, bằng 95% so với ước thực hiện năm 2021[[4]](#footnote-4), tăng 25% so với dự toán Trung ương giao; Trong đó:

- Thu tiền sử dụng đất: 1.130 tỷ đồng (trong đó, thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh: 717 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất cấp huyện: 413 tỷ đồng).

- Thu xổ số kiến thiết: 40 tỷ đồng;

Loại trừ thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, thu nội địa năm 2022: 2.305,5 tỷ đồng; tăng 215,5 tỷ đồng so với dự toán Trung ương giao và bằng 95,4% so với ước thực hiện năm 2021. Nếu loại trừ các khoản đột biến năm 2021 là 350 tỷ đồng[[5]](#footnote-5) thì dự toán thu nội địa năm 2022 tăng 11,55% so với ước thực hiện năm 2021 *(ước thực hiện thu nội địa năm 2021 loại trừ thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết và yếu tố tăng đột biến là 2.066,84 tỷ đồng)*.

2. Xây dựng dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu

Thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu: 650 tỷ đồng (bằng dự toán Trung ương giao); Trong đó:

- Thuế giá trị gia tăng: 608,5 tỷ đồng;

- Thuế xuất khẩu, nhập khẩu: 32,4 tỷ đồng;

- Thuế tiêu thụ đặc biệt, lệ phí: 9,1 tỷ đồng.

**II. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

Căn cứ vào định mức phân bổ dự kiến theo dự thảo trình HĐND tỉnh và các chế độ, chính sách, nhiệm vụ trong năm 2022; dự toán tổng chi NSĐP quản lý: 9.430,08 tỷ đồng; Trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: 1.722,21 tỷ đồng, bao gồm:

1.1. Chi đầu tư cho các dự án: 1.437,91 tỷ đồng, gồm:

- Chi đầu tư XDCB tập trung: 396,11 tỷ đồng.

- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 1.001,8 tỷ đồng[[6]](#footnote-6) (đã loại trừ 10% thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh để thực hiện nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo Nghị quyết số 111/2021/NQ-HĐND ngày 30/08/2021 của HĐND tỉnh: 71,7 tỷ đồng); 5% thu tiền sử dụng đất của toàn tỉnh để bổ sung Quỹ phát triển đất tỉnh: 56,5 tỷ đồng).

- Chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 40 tỷ đồng.

1.2. Chi đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 152,8 tỷ đồng (bằng số trung ương giao).

1.3. Chi thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về xây dựng nông thôn mới: 40 tỷ đồng.

1.4. Chi thực hiện đầu tư các công trình hỗ trợ 02 tỉnh Savannakhet, Salavan - nước CHDCND Lào: 04 tỷ đồng.

1.5. Chi thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết số 105/2021/NQ-HĐND ngày 30/08/2021 của HĐND tỉnh: 03 tỷ đồng.

1.6. Chi bổ sung nguồn vốn cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cấp tỉnh; vốn ủy thác ngân sách tỉnh qua Ngân hàng CSXH tỉnh: 64,5 tỷ đồng (trong đó, bổ sung nguồn vốn cho Quỹ phát triển đất tỉnh: 56,5 tỷ đồng; bổ sung vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: 7 tỷ đồng; bổ sung vốn Quỹ hỗ trợ nông dân: 01 tỷ đồng).

1.7. Chi đầu tư khác: 20 tỷ đồng.

2. Chi thường xuyên: 5.395,470 tỷ đồng; Trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 2.464,553 tỷ đồng[[7]](#footnote-7)

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 21,896 tỷ đồng[[8]](#footnote-8)

- Chi sự nghiệp môi trường: 75,934 tỷ đồng[[9]](#footnote-9).

3. Chi trả nợ lãi các khoản địa phương vay: 6,649 tỷ đồng.

4. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính: 01 tỷ đồng.

5. Chi dự phòng: 171,816 tỷ đồng, đảm bảo theo quy định của Luật NSNN.

6. Nguồn thực hiện cải cách chính sách tiền lương; tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh: 176,12 tỷ đồng.

7. Chi chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của NSTW thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ và các chương trình mục tiêu: 1.835,919 tỷ đồng.

Đối với kinh phí NSTW hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo TTATGT trên địa bàn[[10]](#footnote-10): Đề nghị HĐND tỉnh thống nhất phương án phân bổ 70% số kinh phí NSTW hỗ trợ cho lực lượng Công an[[11]](#footnote-11); 30% còn lại cho các lực lượng khác của địa phương.

8. Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện thực hiện các Nghị quyết HĐND tỉnh và hỗ trợ một số chính sách, nhiệm vụ: 120,896 tỷ đồng.

**III. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

1. Tổng nguồn thu NSĐP: 9.277,28 tỷ đồng, gồm:

- Thu NSĐP hưởng theo phân cấp: 3.119,35 tỷ đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 6.027,93 tỷ đồng.

- Thu chuyển nguồn; kinh phí thực hiện nhiệm vụ, chính sách địa phương năm trước chuyển sang để thực hiện và cân đối dự toán năm 2022: 130 tỷ đồng *(UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thống nhất huy động từ các nguồn tiết kiệm chi và các nguồn kinh phí của ngân sách cấp tỉnh năm 2021 để đưa vào cân đối dự toán 2022).*

2. Tổng chi NSĐP: 9.430,08 tỷ đồng, gồm:

- Chi cân đối NSĐP: 7.473,265 tỷ đồng;

- Chi thực hiện các chương trình mục tiêu: 1.835,919 tỷ đồng (bằng dự toán trung ương giao).

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách huyện thực hiện chính sách chế độ theo các Nghị quyết HĐND tỉnh và hỗ trợ một số chính sách, nhiệm vụ: 120,896 tỷ đồng.

3. Bội chi ngân sách địa phương: 152,8 tỷ đồng (bằng mức bội chi trung ương giao)

**IV. SỐ VAY VÀ PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VAY NĂM 2022**

1. Tổng mức vay trong năm: 178,7 tỷ đồng (bằng dự toán trung ương giao);

Trong đó:

- Vay để trả nợ gốc: 25,9 tỷ đồng;

- Vay để bù đắp bội chi: 152,8 tỷ đồng.

2. Số nợ gốc phải trả trong năm 2022: 25,9 tỷ đồng (bằng dự toán trung ương giao). Trong đó, số nợ gốc phải trả theo các hợp đồng tín dụng về nguồn vay vốn Chương trình kiên cố hóa kênh mương cho Ngân hàng Phát triển: 21 tỷ đồng.

3. Nguồn vốn trả nợ gốc vay trong năm: Nguồn vốn vay.

**IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN NĂM 2022**

Trong điêu kiện tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn tiếp diễn sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, để hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2022 và đảm bảo cân đối ngân sách địa phương; cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Tài chính, Nghị quyết HĐND tỉnh và sự chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy; UBND tỉnh tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2022, triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách. Chỉ đạo các ngành thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, phân tích cụ thể các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực, từ đó tổng hợp báo cáo kịp thời, đề xuất các giải pháp có hiệu quả; phấn đấu thu đạt và vượt dự toán thu được HĐND tỉnh giao năm 2022; phấn đấu thu ngân sách địa phương, ngân sách cấp tỉnh hưởng (loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các khoản cấp lại theo chế độ quy định) tăng thu so với dự toán địa phương giao.

2. Tổ chức điều hành dự toán chi NSNN chủ động chặt chẽ, bảo đảm kỹ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách, chi ngân sách trong phạm vi Nghị quyết HĐND các cấp giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; các khoản thu, chi phải thực hiện theo dự toán; tập trung rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định của Chính phủ, của tỉnh, nhất là các khoản chi cho con người, đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng chế độ, đúng thời gian, không để xảy ra tình trạng nợ chế độ, chính sách.

3. Các đơn vị sử dụng ngân sách phải điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, đúng định mức, chế độ quy định; triệt để tiết kiệm chi và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

4. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; chủ động rà soát để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân vốn cho các dự án, thực hiện điều chuyển theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư từ những dự án không có khả năng giải ngân sang dự án có khả năng giải ngân tốt hơn.

5. Các chương trình, đề án, nhiệm vụ có sử dụng NSNN phải được thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm nhiệm vụ được phê duyệt có đủ nguồn lực thực hiện. Không ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các Nghị quyết, chương trình, đề án khi chưa xác định rõ và chưa cân đối được nguồn kinh phí.

Trên đây là báo cáo tình thực hiện nhiệm vụ dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi NSĐP năm 2021 và dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi NSĐP năm 2022. UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

***Nơi nhận:*** **CHỦ TỊCH**

- Như trên;

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;

- Sở Tài chính;

- Lưu: VT, TM.

**Võ Văn Hưng**

1. Tổng kinh phí chi phòng, chống dịch Covid-19 đến nay: 239,751 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-1)
2. Tổng kinh phí bầu cử đại biểu QH khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp: 20,664 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-2)
3. Dự toán Trung ương giao năm 2022: 3.430 tỷ đồng (Thu nội địa: 2.780 tỷ đồng; XNK: 650 tỷ đông) [↑](#footnote-ref-3)
4. Ước thu nội địa năm 2021: 3.668,840 tỷ đồng; [↑](#footnote-ref-4)
5. BC số 4128/BC-CTQTR ngày 01/11/2021 của Cục Thuế tỉnh: Thu từ xây dựng cơ bản vãng lai, thuế nhà thầu các công trình điện gió trên 170 tỷ đồng; tiền thuê đất nộp 1 lần cho cả thời gian thuê trên 100 tỷ đồng; số thu thuế TNCN tăng đột biến trên 40 tỷ đồng do hoạt động của thị trường chuyển nhượng bất động sản; lệ phí trước bạ tăng đột biến trên 40 tỷ đồng do thu trước bạ từ chuyển nhượng bất động sản và xe ô tô [↑](#footnote-ref-5)
6. Thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh: 717 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất cấp huyện: 413 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-6)
7. Dự toán chi SNGD TW giao năm 2022: 2.336,949 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-7)
8. Dự toán chi SN khoa học và công nghệ TW giao năm 2022: 19,248 tỷ đồng; [↑](#footnote-ref-8)
9. Dự toán chi SN môi trường TW giao năm 2022: 76,134 tỷ đồng; [↑](#footnote-ref-9)
10. NSTW hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo TTATGT trên địa bàn: 26 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-10)
11. Bao gồm Công an tỉnh và Công an các huyện, thành phố, thị xã; [↑](#footnote-ref-11)